







## BÀI ÔN TẬP TIẾNG ANH KHỐI 2 PHIẾU SỐ 02

I. Reorder the letters to make correct words. (*Em hãy sắp xếp lại các chữ cái để được từ đúng*)

1. 	<table border="1"> <tbody> <tr> <td>I</td> <td>D</td> <td>R</td> </tr> <tr> <td>B</td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p>___ Bird ___</p>	I	D	R	B			4. 	<table border="1"> <tbody> <tr> <td>S</td> <td>T</td> <td>L</td> </tr> <tr> <td>U</td> <td>O</td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p>_____</p>	S	T	L	U	O	
I	D	R													
B															
S	T	L													
U	O														
2. 	<table border="1"> <tbody> <tr> <td>A</td> <td>I</td> <td>D</td> </tr> <tr> <td>Y</td> <td>S</td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p>_____</p>	A	I	D	Y	S		5. 	<table border="1"> <tbody> <tr> <td>A</td> <td>R</td> <td>B</td> </tr> <tr> <td>E</td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p>_____</p>	A	R	B	E		
A	I	D													
Y	S														
A	R	B													
E															
3. 	<table border="1"> <tbody> <tr> <td>S</td> <td>I</td> <td>T</td> </tr> <tr> <td>E</td> <td>R</td> <td>S</td> </tr> </tbody> </table> <p>_____</p>	S	I	T	E	R	S	6. 	<table border="1"> <tbody> <tr> <td>D</td> <td>E</td> <td>U</td> </tr> <tr> <td>R</td> <td>N</td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p>_____</p>	D	E	U	R	N	
S	I	T													
E	R	S													
D	E	U													
R	N														

II. Odd one out (*chọn từ khác loại*)

- |           |         |              |          |
|-----------|---------|--------------|----------|
| 1. lotus  | jasmine | <u>queen</u> | daisy    |
| 2. bear   | geckos  | monkey       | elephant |
| 3. tiger  | ten     | tall         | under    |
| 4. my     | grandma | brother      | uncle    |
| 5. yellow | red     | purple       | orang    |
| 6. dog    | fish    | goat         | pig      |

**III. Circle the correct option.** (*Em hãy khoanh tròn vào đáp án đúng*)

1. Who's .....? – She's my sister.

a. she

b. he

2. What .....is this?

a. color

b. colors

3. This is .....red rose.

a. an

b. a

4. I like .....

a. fish

b. fishes

5. What animal do you like? - .....

a. It's green.

b. I like ducks.

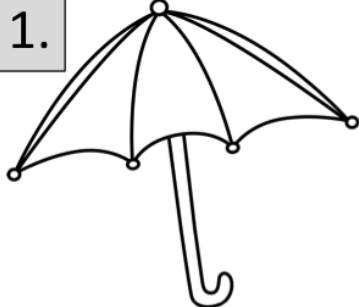

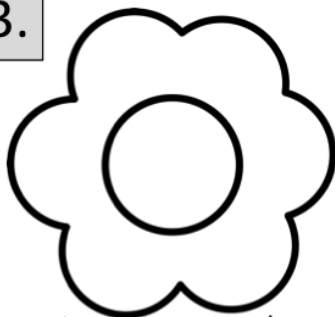
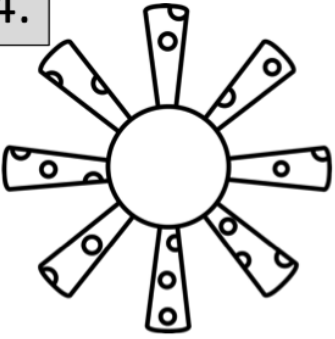





6. It's a.....

a. pink lotus.

b. lotus pink.

**IV. Tick (✓) the correct sentence.** (*Em hãy đánh dấu tick vào câu đúng*)1. a. He's my uncle. b. He my uncle. 2. a. This is an elephant. b. This is a elephant. 3. a. I like fishes. b. I like fish. 4. a. What color is this? b. Who color is this? 5. a. What animal do like? b. What animal do you like? 6. a. It's a orange daisy. b. It's an orange daisy

V. Read and color the picture. (Em hãy đọc và tô màu bức tranh)

<p>1.</p>  <p>My umbrella is blue and white.</p>	<p>2.</p>  <p>The little frog is green.</p>	<p>3.</p>  <p>The flower is red and yellow.</p>
<p>4.</p>  <p>I see a big, yellow sun.</p>	<p>5.</p>  <p>The bug is red and black.</p>	<p>6.</p>  <p>The butterfly is orange and red.</p>
<p>7.</p>  <p>My caterpillar is orange and brown.</p>	<p>8.</p>  <p>I have a green and purple kite.</p>	<p>9.</p>  <p>Can you see the black and yellow bee?</p>

---- The end ----